

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên mầm non; phê duyệt kế hoạch, phương án hỗ trợ, phương án kiểm tra việc hỗ trợ và sử dụng kinh phí cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Vĩnh Phúc

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Xét Tờ trình số 336/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết “Quy định chính sách hỗ trợ giáo dục mầm non ngoài công lập tại địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Vĩnh Phúc” và Tờ trình số 343/TTr-UBND ngày 05/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về bổ sung nội dung vào Tờ trình số 336/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc ở khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; mức hỗ trợ giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Vĩnh Phúc; phê duyệt kế hoạch,

đ

phương án hỗ trợ, phương án kiểm tra việc hỗ trợ và sử dụng kinh phí cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.

b) Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Vĩnh Phúc bảo đảm các điều kiện: Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định; có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp

1. Mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp theo điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ 220.000 đồng/trẻ/tháng.

2. Mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp theo điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ 800.000 đồng/người/tháng.

Điều 3. Phê duyệt kế hoạch, phương án hỗ trợ, phương án kiểm tra việc hỗ trợ và sử dụng kinh phí đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục tại địa bàn có khu công nghiệp

Phê duyệt Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phương án hỗ trợ, phương án kiểm tra việc hỗ trợ và sử dụng kinh phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục tại địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Vĩnh Phúc (có kế hoạch kèm theo).

Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt theo quy định của pháp luật, đảm bảo việc hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập tư thục, hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 hàng năm.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý nhà nước hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh cẩn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc khoá XVII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 07 tháng 11 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực các huyện, thành ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Công Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng, Chuyên viên Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, TH (01), Đ (100).

CHỦ TỊCH




Hoàng Thị Thúy Lan